

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HNGĐ-ST

Yên Thành, ngày 13 tháng 11 năm 2020

Ngày: 13/11/2020

V/v: "Tranh chấp về thay đổi người
nuôi con sau ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hà.
2. Bà Phan Thị Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 306/2020/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về "Tranh chấp về thay đổi người nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2020/QĐST-HPT ngày 04 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D** – sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: xóm 2 Phan Thanh, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An(có mặt).

2. Bị đơn: Anh **Lê Hồng T** – sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: xóm Quang Trung, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đẻ ngày 20/9/2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:

Vào ngày 25/6/2020 chị và anh Lê Hồng T được Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử không công nhận là vợ chồng. Về phần con chung: có 02 con chung là Lê Nguyễn Hồng Anh(nam) – sinh ngày 16/02/2012 và Lê Nguyễn Bảo Ngọc(nữ) – sinh ngày 03/11/2014. Tòa án xử và giao cho chị trực tiếp nuôi cháu Anh, anh Tiến trực tiếp nuôi cháu Ngọc. Hai bên có quyền và nghĩa vụ qua lại, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì anh Tiến đưa con về nuôi theo phán quyết của Tòa án. Tuy nhiên, sau đó chị đề nghị được thăm gặp con thì anh Tiến không đồng ý, có ý cản trở và che giấu địa chỉ, nơi sinh sống của con(có chứng cứ cung cấp tại hồ sơ). Sau một thời gian tìm kiếm, thuê người tìm kiếm thì được biết anh Tiến không cho con sinh sống, học tập tại địa phương trong khi cả bố, mẹ anh Tiến còn sinh sống cùng anh em họ hàng tại xã Long Thành, huyện Yên Thành, mà lại đưa con gửi tại anh trai và chị dâu của anh Tiến mãi tận xã Mường Lống, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An(một huyện miền núi xa xôi hẻo lánh nhất của tỉnh Nghệ An; xã Mường Lống cách trung tâm huyện Kỳ Sơn khoảng 40km đường rừng núi cheo leo hiểm hóc, đi lại đặc biệt khó khăn) và cho con nhập học tại Trường tiểu học Mường Lống 1, thuộc xã Mường Lống, huyện Kỳ Sơn.

Chị thấy điều kiện ăn ở sinh hoạt, học tập và việc phát triển của con không đảm bảo, ảnh hưởng sự phát triển về mọi mặt của con như thời tiết khắc nghiệt, trình độ dân trí thấp, suốt ngày quanh quẩn trong bản làng không thể du nhập với xã hội bên ngoài. Hơn nữa, anh Tiến hiện đang làm việc tại thành phố Vinh và làm lĩnh vực công trình giao thông nên thường xuyên phải đi theo công trình rải rác ở nhiều tỉnh trong nước trong thời gian dài nên cũng không có đủ điều kiện, thời gian để nuôi dạy, chăm sóc con chung, trong khi chị có đầy đủ điều kiện về thời gian, kinh tế, nơi ở và hàng ngày có mặt tại địa phương nên việc nuôi dạy con cái sẽ thuận lợi hơn, đảm bảo quyền lợi cho con về mọi mặt.

Chính vì vậy, chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được nuôi con chung là Lê Nguyễn Bảo Ngọc. Chị Không yêu cầu anh Tiến phải cấp dưỡng nuôi con vì chị đủ mọi điều kiện kinh tế để nuôi con trưởng thành.

Tại bản tự khai đề ngày 15/10/2020, tại đơn trình bày bổ sung và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Hồng T trình bày:

Anh thừa nhận vào ngày 25/6/2020 Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đã xử không công nhận vợ chồng giữa anh và chị Nguyễn Thị D, đồng thời giao mỗi bên nuôi 1 con chung như chị Dung đã trình bày ở trên. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, đến ngày 20/8/2020 anh đón cháu Ngọc về nuôi. Do điều kiện công việc của anh và bố mẹ anh hiện trú tại xã Long Thành, tuổi tác cũng đã cao, anh chị em có 5 người thì có 2 người ở quê còn lại làm ăn sinh sống ở xa nên anh gửi cháu Ngọc ăn ở học tập

tại nhà anh trai và chị dâu hiện trú tại xã Mường Lống thuộc huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An chăm nuôi và cho cháu đi học tại Trường tiểu học Mường Lống 1. Tuy là huyện miền núi xa xôi nhưng anh thấy điều kiện học hành và sự phát triển của cháu cũng tốt, anh cũng thường lên thăm hoặc gửi quà cho con, liên lạc với con qua điện thoại. Còn việc chị Dung thăm con thì anh không ngăn cản, vẫn tạo điều kiện để chị Dung được thăm nom chứ không phải như những gì chị Dung đã khai. Mặt khác, khi điều kiện cho phép thì anh có thể thay đổi chỗ ở của anh cũng như của con cho phù hợp với hoàn cảnh thực tế. Hiện tại anh có công việc ổn định, thu nhập kinh tế cũng khá cao đảm bảo cho việc nuôi con, nên chị Dung yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Lê Nguyễn Bảo Ngọc (từ anh sang chị Dung) thì anh hoàn toàn không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn được quy định tại khoản 3 điều 28 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Qua xem xét các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, qua lời khai của các bên đương sự có căn cứ khẳng định rằng: chị Dung và anh Tiến có 2 con chung và được Tòa án giải quyết giao con như các đương sự đã trình bày ở trên. Xét việc nuôi con là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bậc làm cha mẹ. Nguyên vọng được trực tiếp nuôi con chung của cả hai bên là hoàn toàn chính đáng, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi được giao con anh Tiến đã không tạo điều kiện cho con sinh sống, học tập tại địa phương mà đưa con gửi người thân mãi tận 1 huyện miền núi xa xôi, hẻo lánh nhất của tỉnh Nghệ An, giáp danh với nước bạn Lào, đồng thời nhập học cho con tại đó. Rõ ràng việc sinh sống, đi lại, học tập cũng như du nhập văn hóa không thể tốt bằng miền đồng bằng, gần trung tâm thành, thị, trong lúc đó anh Tiến vẫn còn bố mẹ và người thân thích đang làm ăn sinh sống ở quê(xã Long Thành); hơn nữa các con của anh trai anh Tiến ở xã Mường Lống, huyện Kỳ Sơn thì lại đều được gửi về quê để sinh sống, học tập. Hiện cháu Lê Nguyễn Bảo Ngọc còn nhỏ, mới vừa tròn 6 tuổi cần sự yêu thương, thăm nom, chăm sóc của người cha và mẹ(nhất là tình cảm của người mẹ đối với con), anh Tiến hiện phải đi làm xa, không thể có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung. Mặt khác, chị Dung muốn thăm nom con cũng gặp nhiều khó khăn như việc đi lại xa xôi, cách trở hoặc gặp sự ngăn cản của anh Tiến(thể hiện bởi tin nhắn điện thoại trao đổi giữa 2 bên và đã được lập vi bằng để làm căn cứ). Hiện tại chị Dung có công việc làm, thu nhập ổn định(lương trên 12 triệu/tháng chưa kể thu nhập khác) và thường xuyên có mặt tại địa phương, đảm bảo tốt trong việc chăm sóc con chung. Hơn nữa, cháu Ngọc là con gái nếu sinh sống cùng mẹ thì sẽ thuận lợi hơn cho con về mọi mặt, nhất là ở độ

tuổi phát triển tâm sinh lý. Nguyên vọng của chị Dung là thiết tha được nuôi thêm cháu Ngọc, cháu Ngọc cũng có nguyện vọng được về sinh sống cùng mẹ và anh trai(thể hiện những lần chị Dung lên thăm gặp con, mẹ con đều ôm nhau khóc nức nở, cháu Ngọc một mực đòi về với mẹ). Vì vậy, thiết nghĩ để đảm bảo sự phát triển tốt nhất về mọi mặt cho con hiện tại cũng như trong tương lai sau này, để cháu Ngọc không bị thiếu thốn tình cảm của người mẹ đối với con và những người thân ngay từ tuổi ấu thơ, nghĩ nên giao cháu Lê Nguyễn Bảo Ngọc cho chị Dung trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp và đúng quy định pháp luật. Chị Dung không yêu cầu anh Tiến phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Dung phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự; điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình.

Xử: Giao con chung là Lê Nguyễn Bảo Ngọc(giới tính: nữ) – sinh ngày 03/11/2014 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Hồng T.

Anh Tiến có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về án phí: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc chị Nguyễn Thị D phải nộp 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Dung đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002669 ngày 07/10/2020. Chị Dung đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi gửi:

- VKS H. Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H. Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND Xã
- Lưu hs, VP

Phạm Văn Giang